

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2020/HS-PT
Ngày: 23-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Sang

Các Thẩm phán: Ông Trần Quốc Vũ;

Bà Võ Thị Hồng Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn H Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 148/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th. Do có kháng cáo của các bị cáo: Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện BC, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Thị Bạch H, sinh năm 1979 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc D, sinh năm 1957 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1958 (đã chết); chồng tên Lê Quang Đ, sinh năm 1975, con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến ngày 06-6-2020 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị Thảo L, sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá L1, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1970; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến ngày 06-6-2020 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Cao Thị Cẩm H1, sinh năm 1976 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn H1 (đã chết) và bà Mai Thị X, sinh năm 1942; chồng tên Lê Văn T1, sinh năm 1974 ; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến ngày 06-6-2020 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1982 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1951; vợ tên Lê Thị D1, sinh năm 1985, con có 04 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không có, tiền sự: không; nhân thân : Ngày 30/9/2005 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng do có hành vi “Uống rượu gây rối”, chấp hành xong ngày 05-10-2006 (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến ngày 06-6-2020 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, Công an xã T Th, huyện BC bắt quả tang Kha Thị Tr, Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Nguyễn Thị Lệ Tr1, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th, Lê Văn H, Phạm Thị Kiều O và Nguyễn Kiều Ngọc D1 đang tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà bà Trương Thị

R, sinh năm 1947, ngụ xã T Th, huyện BC, Công an xã lập biên biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan, trong đó có tiền trên chiếu bạc là 14.980.000 đồng, tiền thu được trong người của các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc là 14.263.000 đồng và tiền của Nguyễn Kiều Ngọc D 270.000 đồng.

Bà Trương Thị R thường xuyên đi thánh thất làm công quả, nhà không ai trông coi và cửa nhà không có khóa, các bị cáo tự tập trung lại để đánh bài thua bằng tiền, thời gian đánh bạc từ khoảng 13 giờ đến 13 giờ 30 cùng ngày thì bị bắt quả tang. Các bị cáo dùng loại bài 52 lá, hình thức chơi là bài cào nỏ, người làm cái chia đều cho mỗi người 2 lá bài, quy định nếu trong 2 lá bài mà từ 3 nút trở xuống thì phải kéo thêm lá bài thứ 3; nếu 4 nút trở lên thì người chơi có quyền kéo thêm lá bài thứ 3 nữa hay không thì tùy; nếu chỉ 2 lá bài mà 8 hoặc 9 nút là bão (nỏ); ai lớn nút hơn thì người đó sẽ thắng, ăn thua với nhau trên số tiền đã đặt trước khi chia bài và người đặt tiền ăn thua trực tiếp với người làm cái, mỗi người đặt cao nhất số tiền 50.000 đồng. Kha Thị Tr là người làm cái, khi bão (nỏ) thì Tr đưa cho Trương Thị Bạch H 50.000 đồng để mua bài, Tr đưa cho Bạch H 150.000 đồng. Trương Thị Bạch H nhận tiền và mua 30 bộ bài, mỗi bộ bài giá 5.000 đồng, còn lại 40 bộ bài của những người khác mua những ngày trước và không xác định được ai là người mua.

Các bị cáo khai nhận số tiền mang theo để đánh bạc gồm: Kha Thị Tr 4.960.000 đồng; Trương Thị Bạch H 4.955.000 đồng; Phạm Thị Kiều Oanh 528.00 đồng; Nguyễn Thị Lệ Tr1 600.000 đồng; Cao Thị Cẩm H1 2.960.000 đồng; Lê Văn H 700.000 đồng; Trần Thị Thảo L 1.500.000 đồng; Nguyễn Ngọc Th 2.000.000 đồng; Nguyễn Kiều Ngọc D bắt bài giúp Trần Thị Thảo L do L tham gia 02 tụ, nên khi bị bắt Công an thu giữ của Dung 270.000 đồng. Ngoài ra, Dung còn khai nhận ngày 27/5/2020, Dung phụ L bắt bài và L có cho D 200.000 đồng, nhưng D đã sử dụng cá nhân hết số tiền này. Số tiền mà các bị cáo khai nhận đã mang theo để đánh bạc là **18.203.000 đồng** ít hơn số tiền thu giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện BC, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Bạch H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Bạch H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến 06-6-2020

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thảo L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thảo L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến 06-6-2020.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cao Thị Cẩm H1 phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Cao Thị Cẩm H1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến 06-6-2020.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28-5-2020 đến 06-6-2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08-10-2020, bị cáo Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 12-10-2020, bị cáo Trương Thị Bạch H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên câu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1 và Nguyễn Ngọc Th; sửa bản án sơ thẩm, cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1 và Nguyễn Ngọc Th: Các bị cáo đều biết sai, thừa nhận hành vi vi

phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 28-5-2020, tại nhà bà Trương Thị Rượng, ngụ xã T Th, huyện BC, công an xã T Th, huyện BC bắt quả tang Kha Thị Tr, Nguyễn Thị Lệ Trinh, Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th, Lê Văn H, Phạm Thị Kiều O và Nguyễn Kiều Ngọc D đánh bài thắng thua bằng tiền, số tiền dùng để đánh bạc 29.243.000 đồng. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ Luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo:

[3.1] Về hình phạt: Khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của mỗi bị cáo, cũng như đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; cả 04 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, không nặng.

[3.2] Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo:

Đối với bị cáo Trương Thị Bạch H: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là có bà ngoại tên Lê Thị Đó được Nhà nước khen thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, cha bị cáo là ông Trương Ngọc D1 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh tặng Giấy khen đã có thành tích trong công tác khuyến học năm 2010; các tình tiết này được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về hoàn cảnh của bị cáo phải nuôi cha bệnh, nuôi 02 con nhỏ, chồng không có công việc ổn định.

Đối với bị cáo Cao Thị Cẩm H1: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ bị bệnh và nuôi con nhỏ, gia đình thuộc hộ nghèo của địa phương.

Đối với bị cáo Trần Thị Thảo L: Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, tuy nhiên bị cáo tuổi đời còn trẻ, số tiền mang theo dùng để đánh bạc thấp

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Th: Về nhân thân thì bị cáo Th bị xử phạt vi phạm hành chính hành vi “Uống rượu gây rối” bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng ngày 30-9-2005, chấp hành xong ngày 05-10-2006 đến nay đã được xóa tiền sự. Lạm phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Về hoàn cảnh, gia đình bị cáo gặp hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già và 04 con nhỏ.

Tất cả các bị cáo đều không có tiền tiết kiệm, có nhiều tiền tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; đều là dân lao động nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận 01 phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự
- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th.
- Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện BC, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Thị Bạch H, Trần Thị Thảo L, Cao Thị Cẩm H1, Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Xử phạt bị cáo Trương Thị Bạch H 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23-12-2020)

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Xử phạt bị cáo Cao Thị Cẩm H1 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23-12-2020).

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thảo L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23-12-2020).

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (23-12-2020)

Giao các bị cáo Trương Thị Bạch H, Cao Thị Cẩm H1, Trần Thị Thảo L, Nguyễn Ngọc Th về cho Ủy ban nhân dân xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trương Thị Bạch H, Cao Thị Cẩm H1, Trần Thị Thảo L, Nguyễn Ngọc Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện BC;
- Cục THADS huyện BC;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Phòng PV26 CA. TTN;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Sang

